

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2018/HS-ST

Ngày: 23-02-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thùy Linh

2. Ông Nguyễn Văn Trương

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Trương Thanh Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hùng D, sinh năm: 1979 tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C và bà Đoàn Thị Đ; Bị cáo có vợ và chưa có con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: tốt; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Đoàn Thị Đ (đã tử vong)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Văn C (chồng nạn nhân) – sinh năm: 1956

2. Anh Trần Văn L (con nạn nhân) – sinh năm: 1971

3. Chị Trần Thị D (con nạn nhân) – sinh năm: 1973

4. Anh Trần Văn D (con nạn nhân) – sinh năm: 1977

5. Anh Trần Văn D1 (con nạn nhân) – sinh năm: 1974

6. Anh Trần Văn N (con nạn nhân) – sinh năm: 1981

Cùng trú tại: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh H

7. Chị Trần Thị Bé T (con nạn nhân) – sinh năm: 1985

8. Chị Trần Thị Bé E (con nạn nhân) – sinh năm: 1984

Cùng trú tại: ấp T, thị trấn N, huyện C, tỉnh H

(Ông C, anh L, chị D, anh D1, anh N, chị Bé T và chị Bé E ủy quyền cho anh D tham gia phiên tòa): Anh Trần Văn D có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Huỳnh Hoàng V – sinh năm: 1980 (có mặt)

Trú tại: ấp Đ, xã T, thị xã N, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 25 phút, ngày 7/10/2017, Trần Hùng D, sau khi uống bia tại đám giỗ nhà Trần Thị Bé T đã điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 95U1 – 5852 chở theo sau là bà Đoàn Thị Đ lưu thông trên đường Hùng Vương hướng từ xã Đông Phú về thị trấn Ngã Sáu. Khi đi đến đoạn giao nhau giữa đường Hùng Vương và đường tránh chợ Ngã Sáu thuộc ấp Thuận Hưng, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thì va chạm với xe mô tô biển số kiểm soát 95T1 – 4383 do Huỳnh Hoàng V đang lưu thông từ đường tránh chợ Ngã Sáu qua tỉnh lộ 925 về xã Phú Hữu.

Hậu quả: bà Đoàn Thị Đ bị thương nặng và được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Cần Thơ. Đến 18 giờ 10 phút, ngày 07/10/2017 thì bà Đoàn Thị Đ tử vong. Trần Hùng D và Huỳnh Hoàng V bị thương nhẹ.

Tại biên bản số 0293, lúc 16 giờ 06 phút ngày 07/10/2017 về việc test nồng độ cồn của Trần Hùng D có kết quả là: 0,617 mg/L khí thở

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 07/10/2017 của Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Châu Thành xác định được. Hiện trạng đoạn đường xảy ra va chạm là ngã tư giao nhau giữa đường Hùng Vương và đường tránh chợ Ngã Sáu về xã Phú Hữu, mặt đường trải nhựa bằng phẳng. Nơi giao nhau giữa các hướng có chiều rộng mặt đường lần lượt là: hướng chợ Ngã Sáu là 17m75; hướng tỉnh lộ 925 đi Phú Hữu là 16m60; hướng xã Đông Phú là 19m25; hướng đường tránh chợ Ngã Sáu là 12m85.

Xác định điểm mốc là trụ điện cố định và mép đường giao nhau bên phải theo hướng chợ Ngã Sáu về xã Đông Phú.

Vùng va chạm có số đo vào mép đường là 3m65; khoảng cách từ vùng va chạm đến trục sau xe 95T1-4383 là 1m54; khoảng cách từ vùng va chạm đến trục trước xe 95U1-5852 là 3m22.

Vị trí xe mô tô biển số 95T1-4383 nằm ngã qua trái trục trước hướng về chợ Ngã Sáu, trục sau hướng về xã Đông Phú. Trục trước có số đo vào mép đường là 3m78, trục sau có số đo vào mép đường là 4m95; khoảng cách từ trục sau đến trụ cố định là 3m90. Khoảng cách từ trục trước xe 95T1-4383 đến trục trước xe 95U1-5852 là 2m35.

Vị trí xe mô tô biển số 95U1-5852 nằm ngã qua trái trục trước hướng về mép đường giao nhau bên trái, trục sau hướng về mép đường bên phải. Trục trước có số đo vào mép đường là 3m78, trục sau có số đo vào mép đường là 2m95; khoảng cách từ trục sau 95U1-5852 đến trụ điện cố định là 3m90.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 69/TT ngày 19/10/2017 của trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận: nạn nhân Đoàn Thị Đ tử vong nguyên nhân là chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra, Trần Hùng D thừa nhận vào khoảng 14 giờ 25 phút, ngày 07/10/2017 sau khi uống bia tại đám giỗ nhà Trần Thị Bé T, D đã điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 95U1 – 5852 chở theo sau là bà Đoàn Thị Đ lưu thông trên đường Hùng Vương hướng từ xã Đông Phú về thị trấn Ngã Sáu. Khi đến đoạn giao nhau không có biển báo hiệu đi theo vòng xuyến nhưng không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển số kiểm soát 95T1-4383 do Huỳnh Hoàng V điều khiển lưu thông theo hướng từ đường tránh chợ Ngã Sáu qua tỉnh lộ 925 về xã Phú Hữu.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS, ngày 23/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Trần Hùng D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Huỳnh Hoàng V không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 14 giờ 25 phút, ngày 07/10/2017 bị cáo Trần Hùng D điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 95U1-5852 khi trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở (0,617 miligam/1 lít khí thở) chở theo sau là bà Đoàn Thị Đ lưu thông trên đường Hùng vương hướng từ xã Đông Phú về thị trấn Ngã Sáu. Khi đến đoạn giao nhau không có biển báo đi theo vòng xuyến nhưng bị cáo không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển số kiểm soát 95T1-4383 do Huỳnh Hoàng V điều khiển đang lưu thông theo hướng từ đường tránh chợ Ngã Sáu qua tỉnh lộ 925 về xã Phú Hữu.

Hậu quả bà Đoàn Thị Đ bị thương nặng và được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Trung Ương Cần Thơ, đến 18 giờ 10 phút, ngày 07/10/2017 thì bà Đ tử vong nguyên nhân do chấn thương sọ não.

Hành vi điều khiển xe mô tô khi trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở (0,617 miligam/1 lít khí thở) và đi qua nơi đường giao nhau không có biển báo đi theo vòng xuyến nhưng không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên đã gây tai nạn của bị cáo là hành vi vi phạm được quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo là người đã trưởng thành, đã có giấy phép lái xe, lẽ ra khi tham gia giao thông bị cáo phải tuân thủ các quy định về Luật giao thông đường bộ nhằm đảm bảo an toàn giao thông cho bị cáo và những người khác nhưng bị cáo lại vi phạm giao thông dẫn đến hậu quả gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông, nên cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[2] Tình tiết tăng nặng: không có

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng việc bỏ công sức và bỏ số tiền 58.000.000 đồng để lo đám tang cho nạn nhân, sự việc này được đại diện hợp pháp cho bị hại xác nhận, trong vụ án này nạn nhân cũng chính là mẹ ruột của bị cáo, việc nạn nhân tử vong cũng là một sự mất mát rất lớn đối với bị cáo và gia đình. Về phía người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa vẫn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đồng thời, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị

quyết số 01/2013/NQ – HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, là cũng đủ răn đe bị cáo và cũng để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện gia đình người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Hoàng V không yêu cầu gì, nên không xem xét.

[4] Về vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95T1-4383; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 95T1-4383 đứng tên Huỳnh Hoàng V; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 tên Huỳnh Hoàng V, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Hoàng V; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Trần Hùng D và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Đoàn Thị Đ trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp, nên không đề cập giải quyết.

Đối với các vật chứng khác: Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số AT008308, họ tên: Trần Hùng D, sinh năm: 1979, ĐKTT: ấp Phương Bình, xã Phương Phú, huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95U1-5852 (xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông) và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 95U1-5852, tên: Nguyễn Minh Đ, địa chỉ: ấp Phú Trí A, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, Hậu Giang, số GCN: 000027.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hùng D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hùng D 24 (hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23/02/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự”

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Hoàng V không yêu cầu gì, nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo các vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95U1-5852 (xe đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 95U1 – 5852, tên: Nguyễn Minh Đ, địa chỉ: ấp Phú Trí A, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, Hậu Giang, số GCN: 000027 và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số AT008308, họ tên: Trần Hùng D, sinh năm: 1979, ĐKTT: ấp Phương Bình, xã Phương Phú, huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang.

Tất cả vật chứng theo phiếu nhập kho số PNK 08 ngày 29/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng